

Quảng Bình, ngày tháng năm 2019

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **Tâm lý học trẻ em 2**

(Tên tiếng Anh: Child psychology)s

- Mã số học phần: TMTLTE.006

- Số tín chỉ: 02

Số giờ tín chỉ: 30 (trong đó: lý thuyết: 24, bài tập: 06 )

- Ngành học: Giáo dục Mầm non

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Cơ sở ngành

Giảng viên phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Như Phương

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: 1. ThS. Nguyễn Thị Thùy Vân

2. ThS. Hoàng Thị Tường Vi

3. ThS. Nguyễn Thị Diễm Hằng

4. ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương

**2. Điều kiện tiên quyết:** Tâm lý học trẻ em 1

### 3. Mục tiêu của học phần

#### + Về Kiến thức

Cung cấp những kiến thức cơ bản về các dạng hoạt động và các đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo (3- 6 tuổi); về tâm lý sư phạm và nhân cách người giáo viên mầm non.

#### + Về kỹ năng

Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc tìm hiểu, phân tích, giải thích các hiện tượng tâm lý trẻ theo quan điểm tâm lý học hiện đại. Trên cơ sở nắm được đặc điểm tâm lý của trẻ giai đoạn từ 3- 6 tuổi để có những tác động sư phạm phù hợp với từng độ tuổi.

#### + Về thái độ

Hình thành, bồi dưỡng lòng yêu trẻ, tôn trọng sự phát triển của trẻ, từ đó có ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện nhân cách người giáo viên mầm non để thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục giúp trẻ có được sự phát triển toàn diện.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<i>Về kiến thức</i>
CDR1	Trình bày được các dạng hoạt động của trẻ mẫu giáo (3-6 tuổi)

CDR2	Mô tả, nhận biết được các đặc điểm tâm lý cơ bản của trẻ từ 3 - 6 tuổi
CDR3	So sánh, phân tích được các đặc điểm tâm lý cơ bản của trẻ từ 3 - 6 tuổi
<b>Về kỹ năng</b>	
CDR4	Vận dụng kiến thức vào việc tìm hiểu, phân tích, giải thích các hiện tượng tâm lý trẻ từ 3- 6 tuổi
CDR5	Xây dựng các biện pháp tác động phù hợp với sự phát triển tâm lý của trẻ trong từng giai đoạn cụ thể của lứa tuổi từ 3-6tuổi.
<b>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</b>	
CDR6	Thái độ học tập nghiêm túc, tích cực. Mong muốn tìm hiểu các đặc điểm tâm lý của trẻ để có cơ sở tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với từng độ tuổi.

### **5. Tóm tắt nội dung học phần**

Nội dung học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo (3- 6 tuổi).

### **6. Nội dung chi tiết học phần**

#### **CHƯƠNG 1. CÁC DẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ MẪU GIÁO (TỪ 3 – 6 TUỔI)**

##### **1.1. Hoạt động vui chơi**

1.1.1. Các quan điểm sinh vật hóa trò chơi

1.1.2. Bản chất xã hội của trò chơi

1.1.3. Vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo

1.1.4. Đặc điểm hoạt động vui chơi của trẻ mẫu giáo

1.1.5. Cấu trúc trò chơi đóng vai theo chủ đề

1.1.6. Vai trò của trò chơi trong sự phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo

##### **1.2. Các dạng hoạt động khác của trẻ mẫu giáo**

1.2.1. Sự nảy sinh những yếu tố của hoạt động học tập

1.2.2. Những hình thức sơ đẳng của hoạt động lao động

\* Bài tập: Phân tích đặc điểm của hoạt động vui chơi đối với sự phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo

#### **CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM LÝ CỦA TRẺ MẪU GIÁO BÉ (3- 4 TUỔI)**

2.1. Sự thay đổi hoạt động chủ đạo

2.2. Sự hình thành ý thức về bản thân

2.3. Một bước ngoặt của tư duy

2.4. Sự xuất hiện động cơ hành vi

\* Bài tập: Hãy là rõ sự hình thành ý thức về bản thân của trẻ mẫu giáo bé.

#### **CHƯƠNG 3. ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM LÝ CỦA TRẺ MẪU GIÁO NHỎ (4 - 5 TUỔI)**

- 3.1. Hoàn thiện hoạt động vui chơi và hình thành xã hội trẻ em
- 3.2. Giai đoạn phát triển mạnh tư duy trực quan - hình tượng
- 3.3. Sự phát triển đời sống tình cảm
- 3.4. Sự phát triển động cơ hành vi và sự hình thành hệ thống thứ bậc các động cơ

\* Bài tập:

- Phân tích sự hoàn thiện hoạt động vui chơi và hình thành xã hội của trẻ mẫu giáo nhỏ
- Phân tích sự phát triển đời sống tình cảm của trẻ mẫu giáo nhỏ

#### CHƯƠNG 4. ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN TÂM LÝ CỦA TRẺ MẪU GIÁO LỚN (5- 6 TUỔI)

##### 4.1. Hoàn thiện các cấu trúc tâm lý người

- 4.1.1. Sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ trong sinh hoạt hằng ngày
- 4.1.2. Sự xác định ý thức bản ngã và tính chủ định trong hoạt động tâm lý
- 4.1.3. Sự xuất hiện kiểu tư duy trực quan hình tượng – tư duy trực quan sơ đồ và những yếu tố của kiểu tư duy logic.

##### 4.2. Tiến vào bước ngoặt 6 tuổi

- 4.2.1. Bước ngoặt 6 tuổi
- 4.2.2. Trình độ chuẩn bị sẵn sàng về mặt tâm lý cho trẻ đến trường phổ

Thông

\* Bài tập:

- Phân tích sự hình thành ý thức bản ngã và tính chủ định trong hoạt động tâm lý của trẻ mẫu giáo lớn.
- Phân tích sự chuẩn bị sẵn sàng về mặt tâm lý cho trẻ đến trường phổ thông.

#### 7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Các dạng hoạt động của trẻ mẫu giáo	7	6	1			
2	Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo bé	7	6	1			
3	Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo nhỏ	8	6	2			
4	Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo lớn	8	6	2			

(\*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...

### Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1	X			X	X	X
2		X	X	X	X	X
3		X	X	X	X	X
4		X	X	X	X	X

### 8. Phương pháp giảng dạy

Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau, trong đó chủ yếu là phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, đàm thoại, làm việc nhóm

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình môn học.

- Điều kiện dự thi: Phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần

- Về các điều kiện khác: Đảm bảo thời gian học tập trên lớp, thái độ học tập nghiêm túc, nghiên cứu giáo trình và những tài liệu tham khảo khác để làm các bài tập, bài kiểm tra ... theo quy định và yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ, sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

### 10. Tài liệu phục vụ cho học phần

#### 10.1. Tài liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên) (2010), Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa, *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

#### 10.2. Tài liệu tham khảo

[1]. Dương Thị Diệu Hoa (chủ biên) (2012), *Tâm lý học phát triển*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai (2008), *Giáo trình sự phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non (Dành cho hệ CĐSP mầm non)*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

### 11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần thông qua điểm đánh giá thành phần.

## 12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia học trên lớp - Chuẩn bị bài đầy đủ - Tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập (ý kiến đóng góp cho nội dung bài học; Bài tập cá nhân, nhóm)	Quan sát, điểm danh, chấm sản phẩm hoạt động	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> - Nội dung 1: Các dạng hoạt động của trẻ mẫu giáo; Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo bé. - Nội dung 2: Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo nhỡ. - Nội dung 3: Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo lớn.	Chấm bài kiểm tra	30%
3	<i>Thi kết thúc học phần</i>	Viết; Vấn đáp	65%

### Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
Chuyên cần thái độ (quan sát, điểm danh, chấm sản phẩm hoạt động)	X	X	X	X	X	X
Kiểm tra thường xuyên (chấm bài kiểm tra)	X	X	X	X	X	X
Thi kết thúc học phần (Viết hoặc Vấn đáp)	X	X	X	X	X	X

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN**

**PGS.TS.Hoàng Dương Hùng    ThS.Hoàng Thị Tường Vi    ThS. Nguyễn Thị Như  
Phượng**